

Số: /KH – TTYT

Bảo Lâm, ngày tháng 09 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Dự án RESPOND
trên địa bàn huyện Bảo Lâm Đến năm 2023

Căn cứ hướng dẫn số 34/HD - CCDS, ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai thực hiện Dự án RESPOND “Phản ứng nhanh với đại dịch COVID-19 trong việc cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản và cơ chế cung cấp mới” cho các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Dự án RESPOND trên địa bàn huyện Bảo Lâm với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu

Tăng cường sử dụng thông tin và dịch vụ sức khỏe sinh sản chất lượng cao và bình đẳng cho nhóm dễ bị tổn thương với tiếp cận sáng tạo nhằm phục hồi các dịch vụ bị ảnh hưởng do Covid-19.

2. Các chỉ tiêu

- Cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản 100% chị em phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ

- Đào tạo và thực hiện giám sát sau đào tạo.

3. Nguồn ngân sách

Dự án hỗ trợ trực tiếp cho các xã, thị trấn tương ứng với: đặt vòng tránh thai với định mức 30.000 đồng/ca; thực hiện cấy que tránh thai với định mức 400.000 đồng/ca (chi phí này được trích từ phí thu dịch vụ cấy que tránh thai của khách hàng).

II. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG

1. Thời gian triển khai: Từ tháng 4 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2023.

2. Thực hiện cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản cho chị em phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ.

2.1. Đối tượng thụ hưởng: Phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, phụ nữ bị bạo hành, không phân biệt đối tượng thuộc diện chính sách hay không chính sách..

2.2. Kinh phí hỗ trợ đặt vòng và cấy que tránh thai:

Đây là phần kinh phí được Dự án hỗ trợ thêm khi nhân viên y tế thực hiện các dịch vụ tại địa phương trên đối tượng thu phí và miễn phí đều được hỗ trợ.

a) Đối với đặt vòng tránh thai

- Vòng tránh thai được cung cấp miễn phí theo nhu cầu đăng ký của các xã, thị trấn.

- Hỗ trợ chi phí 30.000đ/ca, bao gồm: mua vật tư y tế tiêu hao, hỗ trợ người cung cấp dịch vụ, người phụ trách ghi hồ sơ, báo cáo, người vận động khách hàng đến đặt vòng, cụ thể:

+ Hỗ trợ CTV vận động: 10.000 đồng/ca

+ Hỗ trợ người ghi hồ sơ, báo cáo: 5.000 đồng/ca

+ Hỗ trợ người cung cấp dịch vụ: 10.000 đồng/ca

+ Hỗ trợ cán bộ phụ trách tổng hợp chương trình Dân số: 5.000 đồng/ca

b) Đối với cấy que tránh thai 02 nang Femplant

- Dự án hỗ trợ que cấy tránh thai 02 nang theo nhu cầu đăng ký của các huyện.

- Khách hàng phải chi trả 800.000đồng/1que cấy

- Hỗ trợ cho các điểm cung cấp dịch vụ và các cá nhân tham gia thực hiện dịch vụ, như sau:

+ Tiền công người cung cấp dịch vụ: 150.000đồng/ca.

+ Vật tư y tế tiêu hao, thuốc, vệ sinh: 60.000đồng/ca.

+ Tiền công vận động khách hàng cấy que: 100.000đồng/ca.

+ Công tác báo cáo, thu thập chứng từ: đối với điểm cung cấp dịch vụ 45.000đồng/ca; đối với P. KHNV- ĐD & DS 45.000đồng/ca.

3. Chế độ thống kê, báo cáo

3.1. Đối với đặt vòng tránh thai

a) Biểu mẫu báo cáo:

- Đối với điểm cung cấp dịch vụ:

+ Danh sách khách hàng nhận dịch vụ đặt vòng tránh thai (gửi báo cáo hàng tháng).

+ Hồ sơ khách hàng đặt vòng (lưu tại điểm cung cấp dịch vụ (*đính kèm các biểu mẫu tại điểm cung cấp dịch vụ*))

- Đối với P. KHNV- ĐD & DS

+ Báo cáo tổng hợp dịch vụ hàng tháng.

+ Tổng hợp danh sách khách hàng từ các điểm cung cấp dịch vụ, báo cáo hàng tháng (*đính kèm các biểu mẫu tuyến huyện*)

b) Thời gian báo cáo, nộp chứng từ theo quy định:

- Thời gian báo cáo số liệu:

+ Ngày **24** hàng tháng: điểm cung cấp dịch vụ chốt số liệu tháng.

+ Ngày **25** hàng tháng: điểm cung cấp dịch vụ báo cáo danh sách khách hàng nhận dịch vụ đặt vòng tránh thai (gửi bằng file excel theo mẫu qua địa chỉ email: phanxuan221282@yahoo.com bằng in có ký tên, đóng dấu gửi P.KH NV- ĐD & DS (Bp. DS).

- Trung tâm Y tế huyện báo cáo gửi về Chi cục Dân số - KHHGĐ trước ngày 10 của tháng tiếp theo.

3.2. Đối với cây que cây tránh thai

Trạm Y tế đăng ký đối tượng thực hiện, Trung tâm Y tế phối hợp với Chương trình Dự án tổ chức thực hiện theo cụm, theo từng đợt và đối tượng thanh toán trực tiếp với Chương trình.

4. Công tác đào tạo, tập huấn đặt vòng tránh thai, cây que tránh thai, giám sát viên Dự án

- Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản xây dựng kế hoạch và lập danh sách cử các học viên là Nữ hộ sinh của Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản và của Trạm y tế xã, thị trấn tham dự các lớp đào tạo, đào tạo lại theo hướng dẫn của Chi cục DS - KHHGĐ tỉnh.

5. Giám sát chất lượng dịch vụ

a) Đối tượng, nội dung, yêu cầu cuộc giám sát

- Đối tượng: là cán bộ cung cấp dịch vụ đã tham gia các khoá tập huấn về kỹ thuật đặt/tháo que cây tránh thai; kỹ thuật đặt/tháo vòng tránh thai và phòng chống nhiễm khuẩn của Dự án và chưa được giám sát, đánh giá phân loại cấp độ; cơ sở cung cấp dịch vụ đặt vòng tránh thai (*Trạm y tế hoặc điểm cung cấp dịch vụ*) ít nhất 01 lần /năm (*có danh sách kèm theo*).

- Nội dung: thực hiện giám sát, đánh giá kỹ năng tư vấn dịch vụ, kỹ thuật đặt/tháo que cây tránh thai; kỹ thuật đặt/tháo vòng tránh thai, quản lý tai biến và kiểm soát nhiễm khuẩn.

- Yêu cầu: mỗi học viên được giám sát sẽ thực hiện dịch vụ trên tối thiểu 01 khách hàng có nhu cầu, tự nguyện thực hiện dịch vụ.

b) Giám sát viên: là cán bộ Đội hỗ trợ kỹ thuật của MSIVN và cán bộ cung cấp dịch vụ đã tham gia chương trình đào tạo của dự án (*giám sát viên tuyển huyện có danh sách kèm theo*).

Nhiệm vụ của giám sát viên: đánh giá năng lực cho tất cả cán bộ y tế đang cung cấp dịch vụ đặt vòng, cây que cây tránh thai tại các điểm cung cấp dịch vụ và có tham gia báo cáo số ca vòng, cây cho Dự án (*biểu mẫu giám sát, Dự án sẽ gửi sau cho các giám sát viên*).

Sau khi hoàn thành mỗi cuộc đánh giá năng lực cho người cung cấp dịch vụ, giám sát viên sẽ chụp hình bằng kiểm gửi Dự án RESPOND qua zalo/facebook/email để kịp nhập số liệu báo cáo và hỗ trợ Chi cục Dân số - KHHGĐ tỉnh Lâm Đồng xác nhận sự hợp lệ để Chi cục Dân số - KHHGĐ tỉnh quyết toán cho giám sát viên cũng như các đối tượng khác.

c) Kế hoạch hoạch giám sát:

Giám sát viên tuyến huyện Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản có trách nhiệm xây dựng kế hoạch giám sát bao gồm: thời gian, địa điểm, đối tượng, nội dung giám sát trình Giám đốc phê duyệt, đồng thời gửi về Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh Lâm Đồng theo dõi, giám sát.

d) Kinh phí giám sát: Dự án sẽ hỗ trợ chi trả chi phí tổ chức các cuộc giám sát bao gồm:

- Chi phí hỗ trợ cho giám sát viên: 550.000đồng/điểm cung cấp dịch vụ;
- Chi phí hỗ trợ các công việc hậu cần của điểm cung cấp dịch vụ: 100.000đ/điểm;
- Chi phí hỗ trợ cho người cung cấp dịch vụ: 100.000đ/người.

6. Tổ chức thực hiện:

6.1. Đối với P. KHNV- ĐD & DS:

- Xây dựng kế hoạch hướng dẫn các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Dự án RESPOND theo hướng dẫn của Chi cục DS - KHHGD tỉnh.
- Tổng hợp báo cáo, quyết toán chứng từ theo hướng dẫn của Dự án.
- Phối hợp với Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trạm Y tế các xã, thị trấn tổ chức thực hiện các hoạt động của Dự án trong quá trình triển khai Dự án.

6.2. Đối với Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giám sát tuyến xã, thị trấn theo hướng dẫn của Chi cục DS- KHHGD tỉnh. Những học viên (Nữ hộ sinh) đã được giám sát, được dự án công nhận mới đủ điều kiện thực hiện dịch vụ (Đặt vòng tránh thai và que cấy tránh thai)
- Phối hợp với Chương trình Dự án hỗ trợ về chuyên môn kỹ thuật, giám sát thực hiện các kỹ thuật theo hướng dẫn của Dự án.
- Tổng hợp báo cáo số ca thực hiện tại Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản (điểm cung cấp dịch vụ) hàng tháng theo mẫu của Dự án.

6.3. Đối với các Trạm Y tế xã, thị trấn (Điểm cung cấp dịch vụ)

- Căn cứ vào hướng dẫn của Trung tâm Y tế huyện, tổ chức tuyên truyền, vận động các đối tượng phụ nữ 15-49 tuổi có chồng, có nhu sử dụng biện pháp tránh thai dung cụ tử cung và Que cấy thuốc tránh thai đăng ký thực hiện.
- *Lập danh sách các đối tượng có nhu cầu thực hiện đặt dụng cụ tử cung và Que cấy tránh thai gửi về P. KH NV- ĐD & DS (Bp. Ds) ngày 15/10/2022.*
- Hàng tháng Nữ hộ sinh đã được giám sát, được Dự án công nhận thực hiện dịch vụ đặt DCTC cho các đối tượng tại Trạm Y tế. Cán bộ Dân số tổng hợp danh sách theo mẫu (Danh sách khách hàng nhận dịch vụ đặt DCTC - Dự án ResPond) gửi lên P. KHNV- ĐD & DS (Bp. Ds) vào ngày 24 hàng tháng. (Danh sách ký đóng dấu đồng thời gửi vào mail phanxuan221282@ gmail.com.

* Điểm cung cấp dịch vụ: Là Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản, các Trạm y tế có Nữ hộ sinh được giám sát, được Dự án công nhận.

* Cách tính số ca đặt DCTC tại điểm cung cấp dịch vụ (Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản, Trạm Y tế): Là số ca đặt vòng tại Trạm trong tháng từ ngày 25 tháng trước đến ngày 24 tháng sau; Là số ca được đặt từ số Vòng tránh thai nhận của Dự án.

* Đối với Que cấy tránh thai: Các Trạm y tế xã, thị trấn đăng ký danh sách đối tượng, thời gian, địa điểm. Sau đó Chương trình Dự án hỗ trợ thực hiện dịch vụ.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các Trạm Y tế liên hệ P. KHNV - ĐD & DS (Bp . Ds) hoặc Khoa Chăm sóc Sức khỏe sinh sản và phụ sản để phối hợp tổ chức thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

Nơi nhận:

- Chi cục DS-KHHGD tỉnh (b/c);
- BGĐ (báo cáo);
- Khoa CSSKSS& PS (P/h);
- 14 TYT xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT, P. KHNV, ĐD & DS, PTLX.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Phú Lương

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG NHẬN DỊCH VỤ ĐẶT DỤNG CỤ TỬ CUNG - DỰ ÁN RESPOND

(Kèm theo kế hoạch: / TTYT ngày tháng năm 2022)

Thông tin khách hàng												Ghi chú
STT	Họ và tên khách hàng	Năm sinh	Địa chỉ của khách hàng	Số điện thoại	Phân loại KH: (ghi số 1 vào cột tương ứng)							
					Miễn phí	Thu phí	Nạn nhân bạo lực TD & bạo lực giới	20 tuổi ≤	Người khuyết tật	KH lần đầu tiên sử dụng BP KHHGD	KH chỉ đến TYT nhận dịch vụ	
1												
2												
3												
4												
5												
6												
TỔNG CỘNG						0	0	0	0	0	0	0

Người lập
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

